

Số: /SNN&PTNT-PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng 7 năm 2024

V/v báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Công văn số 846/HĐND-KTNS ngày 05/12/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 498/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m; số 501/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 về việc phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2023; số 503/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 về điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội vào kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh, nguồn vốn ngân sách trung ương (nguồn vốn dự bị động viên) giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 426/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thẩm định dự án và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m: Số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 phê duyệt dự án; số 1353/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình cơ sở hạ tầng giao thông thuộc dự án; số 5075/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình cơ sở hạ tầng giao thông thuộc dự án;

*Căn cứ Thông báo kết luận số 32/TB-UBND ngày 08/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị nghe báo cáo tiến độ thẩm định, trình duyệt chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2023;*

*Căn cứ các Công văn của Chủ tịch UBND tỉnh về dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m: Số 3910/UBND-THKH ngày 22/3/2024 về việc giao triển khai thực hiện Nghị quyết số 498/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; số 8786/UBND-NN ngày 20/6/2024 về việc giao đơn vị thẩm định điều chỉnh dự án;*

Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức thẩm định nội bộ đề xuất điều chỉnh Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m và báo cáo kết quả thẩm định như sau:

### **I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

Dự án Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên dự án:** Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m.

**2. Loại, nhóm dự án:** Dự án nhóm B.

**3. Loại, cấp công trình:**

- Phần di dân tái định cư thuộc loại dự án không có cấu phần xây dựng.

- Phần đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông thuộc công trình cấp IV.

**4. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

**5. Chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**6. Địa điểm xây dựng:** Tại các xã Phú Sơn, thị xã Nghi Sơn (trước đây là huyện Tĩnh Gia); Thanh Kỳ, Thanh Tân, huyện Như Thanh; Yên Mỹ, huyện Nông Cống.

**7. Tổng mức đầu tư:** 290.903 triệu đồng;

**8. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh đầu tư theo kế hoạch (công trình cơ sở hạ tầng giao thông từ nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách tỉnh; bồi thường, hỗ trợ tái định cư từ nguồn ngân sách tỉnh (nguồn tăng thu hoặc sắp xếp nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh) và nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách tỉnh.

**9. Thời gian thực hiện dự án:** 4 năm (2017-2021).

**10. Quy mô đầu tư:** Thực hiện tái định cư xen ghép 35 hộ dân; hỗ trợ ổn định cuộc sống tại chỗ cho 887 hộ dân bị ảnh hưởng khi tích nước hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m và xây dựng 16 tuyến đường giao thông

nông thôn cấp B theo TCVN 10389:2014 phục vụ người dân tái định cư với tổng chiều dài L=15.768m.

## **11. Nội dung đầu tư và giải pháp kỹ thuật chủ yếu**

**11.1. Di dân tái định cư:** Thực hiện di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m, cụ thể:

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng là 922 hộ thuộc các thôn Tây Sơn, Bình Sơn, Bắc Sơn, xã Phú Sơn, thị xã Nghi Sơn; thôn Trung Phú, xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống; thôn Đồng Dẻ, xã Thanh Tân, các thôn Khe Cát, Đồng Hầm, Kỳ Thượng, Bái Sơn, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh; trong đó:

+ 887 hộ dân hiện đang sinh sống trên cao trình (+20.36)m được ổn định tại chỗ; Nhà nước hỗ trợ để ổn định cuộc sống.

+ 35 hộ dân (xã Thanh Tân 6 hộ; xã Thanh Kỳ 2 hộ; xã Phú Sơn 24 hộ; xã Yên Mỹ 3 hộ) thực hiện tái định cư xen ghép vào các khu dân cư hiện có bằng các chính sách vận động bà con tự nguyện di dời; địa phương nơi tiếp nhận dân đến ở vận động bà con trong thôn tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ dân xây dựng nơi ở mới. Nhà nước hỗ trợ việc di chuyển, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề,... và đầu tư xây dựng một số cơ sở hạ tầng thiết yếu để giảm bớt khó khăn, ổn định sản xuất và nâng cao mức sống cho người dân.

## **11.2. Cơ sở hạ tầng giao thông**

- Đường giao thông: Đầu tư xây dựng 16 tuyến đường giao thông nông thôn cấp B theo TCVN 10389:2014.

- Cầu tràn tại thôn Bắc Sơn, xã Phú Sơn: Xây dựng vĩnh cửu bằng bê tông và BTCT, tải trọng thiết kế H13-X60, tần suất thiết kế P=100%. Hình thức kiểu tràn liên hợp cầu bản khẩu độ 5,4 m, kết cấu công trình bằng bê tông và BTCT.

**12. Diện tích sử dụng đất:** Khoảng 289,6 ha.

**13. Phương án giải phóng mặt bằng:** Giao chủ đầu tư phối hợp với UBND các huyện Nông Cống, Như Thanh, thị xã Nghi Sơn tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

**14. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**

Dự án Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 với tổng mức đầu tư là 290,903 tỷ đồng, bao gồm 02 hợp phần: Hợp phần xây dựng và Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

### **1. Về hợp phần xây dựng**

Ngày 17/4/2018, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1353/QĐ-UBND phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công

trình cơ sở hạ tầng giao thông thuộc dự án với tổng dự toán là 49.164,9 triệu đồng; quy mô đầu tư xây dựng 16 tuyến đường giao thông nông thôn cấp B theo TCVN 10389:2014 tổng chiều dài là 16.152m (cụ thể: Xã Phú Sơn, thị xã Nghi Sơn 3 tuyến, tổng chiều dài L=2.477m; xã Thanh Tân, huyện Như Thanh 2 tuyến, tổng chiều dài L=2.850m; xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh 5 tuyến, tổng chiều dài L=7.726m; xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống 6 tuyến, tổng chiều dài L=3.099m).

Đến nay, đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng 16 tuyến đường giao thông nông thôn có chiều dài 16,152 km, giá trị 47,993 tỷ đồng được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành cơ sở hạ tầng giao thông dự án tại Quyết định số 5075/QĐ-UBND ngày 10/12/2021.

## **2. Về hợp phần giải phóng mặt bằng**

Trong quá trình thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn, vướng mắc nên đến nay Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án các huyện, thị xã mới thực hiện trích đo cắm mốc GPMB và kiểm kê sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Thực hiện Thông báo kết luận số 138/TB-UBND ngày 14/8/2023 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Giang; Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã: Nông Cống, Như Thanh, Nghi Sơn và các đơn vị có liên quan rà soát, hoàn thiện phương án bồi thường GPMB thực hiện dự án (*có Biên bản làm việc và đơn đăng ký nguyện vọng bố trí tái định cư của các hộ dân*), báo cáo UBND tỉnh tại Công văn số 4267/SNN&PTNT-PTNT ngày 22/8/2023 và được Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 15876/UBND-NN ngày 23/10/2023.

Ngày 08/3/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Thông báo số 32/TB-UBND về kết luận tại Hội nghị nghe báo cáo tiến độ thẩm định, trình duyệt chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2023. Trong đó: “Đối với đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m: Đồng ý về chủ trương bồi thường, hỗ trợ về đất ở, đất vườn và tài sản, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu trên đất ở và đất vườn của 51 hộ dân bị ảnh hưởng khi tích nước hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m; nguồn vốn thực hiện: từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2023 tại Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 29/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ (không quá 143,441 tỷ đồng)”.

Đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 498/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m.

## **3. Bố trí vốn và giải ngân**

Tổng số vốn đã phân bổ là 50,123 tỷ đồng, trong đó: Năm 2017 là 12 tỷ đồng (Quyết định số 4709/QĐ-UBND ngày 08/12/2017); năm 2018 là 13 tỷ

đồng (Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 18/01/2018); năm 2019 là 13,261 tỷ đồng (Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/01/2019, số 4636/QĐ-UBND ngày 08/11/2019); năm 2020 là 10 tỷ đồng (Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 25/12/2019); năm 2021 là 0,229 tỷ đồng (Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 04/11/2021); năm 2022 là 1,633 tỷ đồng (Quyết định số 4659/QĐ-UBND ngày 26/12/2022).

Đến nay đã giải ngân 49,559 tỷ đồng; còn lại 0,564 tỷ đồng nộp lại ngân sách nhà nước (gồm: Các huyện trả lại 0,525 tỷ đồng; kinh phí không giải ngân hết năm 2021 là 0,039 tỷ đồng).

### III. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN

#### 1. Lý do điều chỉnh dự án

Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m được Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Công văn số 846/HĐND-KTNS ngày 05/12/2016. Đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 498/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án nêu trên. Theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 43 Luật Đầu tư công: “Việc điều chỉnh dự án được thực hiện khi điều chỉnh hoặc dừng chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền”. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 61 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020, sau khi dự án được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, Chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.

Mặt khác, dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017; đến nay sau 8 năm thực hiện số hộ gia đình bị ảnh hưởng và nhu cầu bố trí, sắp xếp ổn định dân cư đã có nhiều thay đổi, một số nội dung về quy mô, nguồn vốn và thời gian thực hiện cần phải điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch bố trí vốn cho dự án.

Do đó, để tiếp tục triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, việc điều chỉnh dự án Di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m là rất cần thiết.

#### 2. Nội dung điều chỉnh

##### 2.1. Về quy mô đầu tư

- Tại Mục 5, Điều 1, Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh nội dung: **Từ:** “Thực hiện tái định cư xen ghép 35 hộ dân” **thành:** “Thực hiện tái định cư xen ghép 51 hộ dân (xã Thanh Tân 15 hộ; xã Thanh Kỳ 7 hộ; xã Phú Sơn 29 hộ)”<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Điều chỉnh **Từ:** “Bố trí tái định cư tập trung 13 hộ tại xã Thanh Kỳ; tái định cư xen ghép 68 hộ dân (xã Thanh Kỳ 15 hộ, Thanh Tân 6 hộ, Phú Sơn 37 hộ và Yên Mỹ 10 hộ)”(theo Công văn số 846/HĐND-KTNS ngày 05/12/2016 của Thường trực HĐND tỉnh); “Thực hiện tái định cư xen ghép 35 hộ dân” (theo Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh), **thành:** “Bố trí tái định cư xen ghép cho 51 hộ (xã Thanh Kỳ 7 hộ, Thanh Tân 15 hộ, Phú Sơn 29 hộ)”.

- Bỏ nội dung: “Đầu tư các hạng mục hạ tầng thiết yếu, gồm: San lấp mặt bằng khu tái định cư tập trung (2.600 m<sup>2</sup>) và đầu tư một số cơ sở hạ tầng thiết yếu (đường giao thông nội khu, điện, nước sinh hoạt) phục vụ tái định cư tập trung tại thôn Thanh Trung, xã Thanh Kỳ”.

## **2.2. Về nguồn vốn đầu tư**

- Tại Mục 12, Điều 1, Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định:

“Ngân sách tỉnh đầu tư theo kế hoạch (công trình cơ sở hạ tầng giao thông từ nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách tỉnh; bồi thường, hỗ trợ tái định cư từ nguồn ngân sách tỉnh (nguồn tăng thu hoặc sắp xếp nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh) và nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách tỉnh”.

- Nay đề nghị điều chỉnh thành:

“+ Nội dung đầu tư công trình, chuẩn bị giải phóng mặt bằng dự án 49,559 tỷ đồng: Từ nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách tỉnh (đã thực hiện);

+ Nội dung bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân: Từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2023 tại Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ (không quá 143,441 tỷ đồng); còn lại từ nguồn vốn ngân sách tỉnh”.

## **2.3. Về thời gian thực hiện dự án**

- Tại Mục 14, Điều 1, Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định: “4 năm (từ 2017-2021)”.

- Nay đề nghị điều chỉnh thành: “Từ năm 2017 đến năm 2025”.

## **2.4. Các nội dung khác**

Giữ nguyên theo Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến (+20.36)m.

## **IV. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**

**1. UBND thị xã Nghi Sơn tại Công văn số 1517/UBND-GPMB ngày 05/4/2024**

UBND thị xã Nghi Sơn rà soát diện tích và chính sách hiện hành báo cáo 29 hộ gia đình thuộc diện phải di chuyển chỗ ở khi Nhà nước thu hồi đất cụ thể như sau:

- Tổng diện tích đất thu hồi đối với các hộ gia đình phải bố trí tái định cư là 81.212,5 m<sup>2</sup>, trong đó: Đất ở 8.469,1 m<sup>2</sup>, Đất vườn cùng thửa đất ở không công nhận đất ở 72.743,4 m<sup>2</sup>.

- Tổng kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 29 hộ là 91.781.878.814 đồng, trong đó:

+ Bồi thường đất ở:	12.774.700.000 đồng;
+ Bồi thường đất vườn cùng thửa đất ở không công nhận đất ở:	2.182.247.800 đồng;
+ Bồi thường nhà ở, vật kiến trúc:	7.518.399.584 đồng;
+ Bồi thường cây cối, hoa màu:	2.372.282.800 đồng;
+ Hỗ trợ đất vườn cùng thửa đất ở không công nhận đất ở:	54.719.575.900 đồng;
+ Hỗ trợ di chuyển tái định cư:	638.000.000 đồng;
+ Hỗ trợ suất đầu tư hạ tầng:	1.742.900.000 đồng;
+ Kinh phí tổ chức thực hiện (2%):	1.638.962.122 đồng;
+ Kinh phí dự phòng (10%):	8.194.810.608 đồng;

**2. UBND huyện Như Thanh tại Công văn số 1299/UBND-NN ngày 02/5/2024**

UBND huyện Như Thanh báo cáo kết quả rà soát, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.5)m đến (+20.36)m cho 22 hộ phải thực hiện di chuyển TĐC xen ghép, cụ thể như sau:

- Số hộ gia đình phải thực hiện di chuyển TĐC xen ghép: Tổng số hộ bị ảnh hưởng của dự án là: 22 hộ; (Trong đó: xã Thanh Kỳ 07 hộ; xã Thanh Tân 15 hộ).

- Diện tích đất bị ảnh hưởng của 22 hộ. Tổng diện tích bị ảnh hưởng là: 28.452,7 m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Đất ở: 3.400 m<sup>2</sup>.

+ Đất vườn được công nhận như đất ở: 1.500 m<sup>2</sup>.

+ Đất vườn cùng thửa đất ở: 23.552,7 m<sup>2</sup>.

- Dự kiến tổng kinh phí bồi thường cho 22 hộ: 28.557.952.485 đồng, trong đó:

+ Tổng kinh phí bồi thường: 14.908.303.862 đồng, gồm: Bồi thường về đất đai: 6.606.054.000 đồng; Bồi thường vật kiến trúc: 7.389.393.530 đồng; Bồi thường cây cối hoa lợi: 912.856.332 đồng.

+ Tổng kinh phí hỗ trợ: 10.589.686.000 đồng.

- Kinh phí tổ chức thực hiện (2%): 509.963.437 đồng.

- Kinh phí dự phòng 10%: 2.549.817.186 đồng.

## V. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN

### 1. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định

Nội dung hồ sơ trình thẩm định đã tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

### 2. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt

Nội dung đề nghị điều chỉnh dự án phù hợp với Nghị quyết số 498/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m.

### 3. Nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công

Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án đã nêu đầy đủ các nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công (*Chi tiết tại phụ lục gửi kèm*).

### 4. Sự phù hợp với nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định; sự phù hợp giữa tổng mức đầu tư của dự án gắn với cân đối vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án; đánh giá các chi phí vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn trong quá trình khai thác dự án

Việc đề xuất giữ nguyên tổng mức đầu tư của dự án là 290.903 triệu đồng và điều chỉnh nguồn vốn, cơ cấu nguồn vốn đầu tư: “*Nội dung đầu tư công trình, chuẩn bị giải phóng mặt bằng dự án 49,559 tỷ đồng: Từ nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách tỉnh (đã thực hiện); Nội dung bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân: Từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương năm 2023 tại Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ (không quá 143,441 tỷ đồng); còn lại từ nguồn vốn ngân sách tỉnh*” là phù hợp với kinh phí đã bố trí thực hiện dự án giai đoạn 2017-2022 từ nguồn ngân sách tỉnh là 49,559 tỷ đồng<sup>2</sup> và số vốn dự

<sup>2</sup> Tổng số vốn đã phân bổ là 50,123 tỷ đồng, trong đó: Năm 2017 là 12 tỷ đồng (Quyết định số 4709/QĐ-UBND ngày 08/12/2017); năm 2018 là 13 tỷ đồng (Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 18/01/2018); năm 2019 là 13,261 tỷ đồng (Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 09/01/2019, số 4636/QĐ-UBND ngày 08/11/2019); năm 2020 là 10 tỷ đồng (Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 25/12/2019); năm 2021 là 0,229 tỷ đồng (Quyết định



kiến tiếp tục phân bổ để thực hiện dự án từ nguồn ngân sách trung ương cho địa phương là 143,441 tỷ đồng, còn lại từ nguồn vốn ngân sách tỉnh<sup>3</sup>.

**5. Tác động lan tỏa của dự án đến sự phát triển ngành, lĩnh vực, các vùng lãnh thổ và các địa phương; tác động tạo thêm nguồn thu ngân sách, việc làm, thu nhập và đời sống người dân; các tác động đến môi trường và phát triển bền vững**

Dự án thực hiện sẽ giúp ổn định đời sống và sản xuất các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng khi tích nước hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m; đảm bảo các hộ dân sau tái định cư có cuộc sống ổn định bền vững, tạo điều kiện cho địa phương phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh, trật tự và môi trường.

**6. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về điều chỉnh dự án theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 43 của Luật Đầu tư công**

Nội dung điều chỉnh dự án tuân thủ các quy định của pháp luật về điều chỉnh dự án quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 43 của Luật Đầu tư công.

**VI. KẾT LUẬN**

Hồ sơ đề xuất điều chỉnh Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m đủ điều kiện để trình thẩm định và triển khai các bước tiếp theo. Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định nội bộ của Sở Nông nghiệp và PTNT về đề xuất điều chỉnh dự án, đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt điều chỉnh Dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, PTNT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Cường**

số 4379/QĐ-UBND ngày 04/11/2021); năm 2022 là 1,633 tỷ đồng (Quyết định số 4659/QĐ-UBND ngày 26/12/2022). Còn lại 0,564 tỷ đồng nộp lại ngân sách nhà nước (gồm: Các huyện trả lại 0,525 tỷ đồng; kinh phí không giải ngân hết năm 2021 là 0,039 tỷ đồng).

<sup>3</sup> tại các Nghị quyết số 501/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 và số 503/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của HĐND tỉnh.

## PHỤ LỤC

STT	Nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công	Báo cáo NCKT điều chỉnh dự án di dân tái định cư lòng hồ Yên Mỹ từ cao trình (+18.50)m đến cao trình (+20.36)m
1	Sự cần thiết	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.1, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
2	Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.2, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
3	Phân tích, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra của dự án; phân tích, lựa chọn quy mô hợp lý; xác định phân kỳ đầu tư; lựa chọn hình thức đầu tư	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.3, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
4	Phân tích các điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - kỹ thuật, lựa chọn địa điểm đầu tư	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.4, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
5	Phương án tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng dự án	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.5, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
6	Đánh giá tác động môi trường và giải pháp bảo vệ môi trường	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.6, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
7	Phương án đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.7, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
8	Dự kiến tiến độ thực hiện dự án; các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.8, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
9	Xác định tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, phương án huy động vốn	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.9, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
10	Xác định chi phí vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn trong giai đoạn khai thác dự án	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.10, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
11	Tổ chức quản lý dự án, bao gồm xác định chủ đầu tư, phân tích lựa chọn hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án, mối quan hệ và trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến quá trình thực hiện dự án, tổ chức bộ máy quản lý khai thác dự án	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.11, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án
12	Phân tích hiệu quả đầu tư, bao gồm hiệu quả và tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; khả năng thu hồi vốn đầu tư (nếu có)	Đã được đánh giá tại tiểu mục 2.11, phần III Đề xuất điều chỉnh dự án